

Trần Đề, ngày 18 tháng 12 năm 2020

Số: 159/2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 231/2020/TLST-HNGĐ 21 tháng 10 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: Trần Văn D, sinh năm: 1957.

Địa chỉ: Ấp Tr, xã V, huyện Tr, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị đơn*: Sơn Thị H, sinh năm: 1962.

Địa chỉ: Ấp Tr, xã V, huyện Tr, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Trần Văn D và bà Sơn Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về hôn nhân: Ông Trần Văn D và bà Sơn Thị H đều thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân giữa ông Trần Văn D và bà Sơn Thị H theo Giấy chứng nhận kết hôn số 27, do Ủy ban nhân dân xã V, huyện M, tỉnh Hậu Giang (Nay là xã V, huyện Tr, tỉnh Sóc Trăng) cấp ngày 29/12/1989 chấm dứt kể từ ngày ban hành Quyết định này.

2.2 Về con chung: Trong thời gian chung sống ông D và bà H có hai người con chung tên là Trần Thị Phương D, sinh năm 1991 và Trần Thị Bích H, sinh năm 1993, hiện đã thành niên, có khả năng lao động tự nuôi sống bản thân, nên ông D và bà H không yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung.

2.3 Về tài sản chung và nợ chung: Hai đương sự không có yêu cầu gì, nên không đặt ra xem xét giải quyết.

2.4 Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Trần Văn D thống nhất nộp toàn bộ án phí hôn nhân là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*), nhưng ông D được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005691 ngày 08 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng. Hoàn trả lại cho ông Trần Văn D số tiền thừa là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*). Bà Sơn Thị H không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Tr;
- UBND xã V, H. Tr, tỉnh Sóc Trăng;
- P. KTNV&THA (TAND tỉnh Sóc Trăng);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hồ Mỹ Xuyên

